

Số: 2808 /2026/CV-JVC

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

I. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN Y TẾ VIỆT NHẬT**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: **JVC**

- Địa chỉ: **Tầng 24, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.**

- Điện thoại liên hệ: 0243 683 0516

Fax:

- E-mail: **phapche@vmpt.vn**

II. Nội dung thông tin công bố

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Y tế Việt Nhật công bố Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 đã được soát xét và giải trình biến động LNST như sau:

1. Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 (giai đoạn 01/01/2026 - 30/06/2026) sau kiểm toán được chúng tôi công bố trên website của công ty theo đường dẫn:

<https://vmpt.vn/danh-muc-tin/thong-bao-co-dong-33>

2. Giải trình Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 (giai đoạn 01/01/2026 - 30/06/2026) sau soát xét do Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025 có sự biến động hơn 10% cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2026 (giai đoạn 01/01/2026 - 30/06/2026)

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2026 đến 30/06/2026	Giai đoạn 01/01/2025 đến 30/06/2025	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	289,771,036,584	303,854,957,620	(14,083,921,036)	(5%)
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	14,557,143,544	151,076,190	14,406,067,354	9.536%
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	275,213,893,040	303,703,881,430	(28,489,988,390)	(9%)
4	Giá vốn hàng bán	194,474,516,591	229,442,413,880	(34,967,897,289)	(15%)
5	Doanh thu hoạt động tài chính	2,007,311,609	4,463,570,797	(2,456,259,188)	(55%)
6	Chi phí tài chính	13,797,190,843	6,482,911,196	7,314,279,647	113%
7	Trong đó: Chi phí lãi vay	8,651,830,402	4,417,513,966	4,234,316,436	96%
8	Chi phí bán hàng	26,457,793,324	24,894,641,881	1,563,151,443	6%



STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2026 đến 30/06/2026	Giai đoạn 01/01/2025 đến 30/06/2025	Chênh lệch	Tỷ lệ
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19,301,688,949	18,769,104,574	532,584,375	3%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	23,190,014,942	28,578,380,696	(5,388,365,754)	(19%)
11	Thu nhập khác	5,547,918,301	11,708,155,193	(6,160,236,892)	(53%)
12	Chi phí khác	90,408,429	233,771,747	(143,363,318)	(61%)
13	Lợi nhuận khác	5,457,509,872	11,474,383,446	(6,016,873,574)	(52%)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	28,647,524,814	40,052,764,142	(11,405,239,328)	(28%)
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,729,504,963	8,010,552,828	(2,281,047,865)	(28%)
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22,918,019,851	32,042,211,314	(9,124,191,463)	(28%)

Giải trình:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của công ty mẹ tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng năm 2026 giảm 28% so với giai đoạn cùng kỳ năm trước do một số yếu tố chính như sau:

- Mức độ cạnh tranh trong ngành gia tăng, Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 9%, chi phí tài chính tăng mạnh 113%, Chi phí bán hàng tăng 6%, Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 3% dẫn đến lợi nhuận thuần giảm 19%.
- Thu nhập khác giảm 53% do Chủ yếu do chênh lệch thu nhập từ hoạt động thanh lý TSCĐ.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/08/2026 tại đường dẫn <http://ytevietnhat.com.vn/thong-tin-co-dong/thong-bao-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật



NGUYỄN NGỌC CƯỜNG

